

Từ Sơn, ngày 22 tháng 12 năm 2020

Số: 12/2020/QĐST-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ và Điều 212 và Điều 213 của bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải tH1nh ngày 14/12/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 29/2020/TLST-KDTM ngày 23/11/2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải tH1nh về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải tH1nh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. C nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân Hàng TMCP CT Việt Nam

Địa chỉ: Số 108 THĐ, quận Hoàn Kiếm, tH1nh phố H1 Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức Th – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền Bà Đỗ Thị Hồng L – Chức vụ: Phó giám đốc Ngân Hàng TMCP CT Việt Nam, Chi nhánh Từ Sơn; Địa chỉ: Phường ĐN, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Doãn C, sinh năm 1987;

Bà Trần Thị H1, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn KT, xã HM, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Nguyễn Doãn C và bà Trần Thị H1 có nghĩa vụ trả Ngân H1ng TMCP CT Việt Nam tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 12/12/2020 là 1.131.177.825đ, trong đó nợ gốc là 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng), lãi cộng dồn 92.657.273đ (Chín mươi hai triệu, sáu trăm năm mươi bảy

nghìn, hai trăm bảy mươi ba đồng), lãi phạt cộng dồn 38.520.552đ (Ba mươi tám triệu, năm trăm hai mươi nghìn, năm trăm năm mươi hai đồng).

Ngoài ra, ông Nguyễn Doãn C, bà Trần Thị H1 phải chịu lãi suất trên dư nợ gốc theo hợp đồng cho vay số 01/2019-HĐCVHM/NHCT284, ngày 15/5/2019 kể từ ngày 13/12/2020 cho đến khi tất toán xong các khoản nợ.

Thời hạn thanh toán như sau:

Ngày 31/12/2020 anh Nguyễn Doãn C, chị Trần Thị H1 phải trả cho Ngân hàng là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng)

Từ ngày 01/1/2021 đến hết ngày 30/ 03/2021 anh Nguyễn Doãn C, chị Trần Thị H1 phải trả cho Ngân hàng số tiền 500.000.000đ.

Từ ngày 31/3/2021 đến hết ngày 30/05/2021 anh Nguyễn Doãn C, chị Trần Thị H1 phải trả cho Ngân hàng số tiền còn lại và lãi phát sinh đến thời điểm tất toán khoản vay.

Trong trường hợp ông Nguyễn Doãn C, bà Trần Thị H1 vi phạm một trong các nghĩa vụ trên, không thanh toán được nợ cho Ngân H1ng TMCP CT Việt Nam thì Ngân H1ng TMCP CT Việt Nam được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đối với tài sản thế chấp theo: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01 ngày 12/12/2014 được C chứng tại Văn phòng C chứng Minh Tâm, tỉnh Bắc Ninh ngày 12/12/2014, Số C chứng: 1237/2014/HĐTC;

Tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 01, tờ bản đồ số 06, diện tích 90m² tại thôn KT, xã HM, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, theo GCN QSD đất quyền sở hữu nH1 ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 908307 do UBND thị xã Từ Sơn cấp ngày 03/12/2014. Số vào sổ cấp GCN: CH01296 mang tên ông Nguyễn Doãn C.

Về án phí, lệ phí Tòa án

Ông Nguyễn Doãn C, bà Trần Thị H1 phải chịu 22.967.668 đồng (Hai mươi hai triệu, chín trăm sáu mươi bảy nghìn, sáu trăm sáu mươi tám đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngân H1ng TMCP CT Việt Nam tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hoàn trả Ngân H1ng TMCP CT Việt Nam 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng chẵn) theo biên án thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án AA/2019/0003821 ngày 18/11/2020 của Chi cục thi H1nh án dân sự thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban H1nh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi H1nh theo quy định tại điều 2 Luật thi H1nh án dân sự thì người được thi H1nh án dân sự, người phải thi H1nh án dân sự có

quyền thỏa thuận thi Hình án, quyền yêu cầu thi Hình án, tự nguyện thi Hình án hoặc bị cưỡng chế thi Hình án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi Hình án dân sự và mục 4, 5 điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi Hình án dân sự; thời hiệu thi Hình án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi Hình án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Từ Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Từ Sơn;
- Các đương sự, lưu

THẨM PHÁN

Nguyễn Sỹ Khả